

DANH MỤC
QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH LẠNG SƠN QUY ĐỊNH CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC GIAO
TẠI CÁC NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SỐ 254/2025/QH15

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/Điểm (nội dung giao)	Tên VBQĐCT hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình VBQĐCT hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
1	Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	31/01/2026	Khoản 5 Điều 8 5. Hệ số điều chỉnh theo yếu tố khác ảnh hưởng đến giá đất phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Căn cứ tình hình cụ thể tại địa phương, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định các yếu tố khác có ảnh hưởng đến giá đất, xác định mức độ ảnh hưởng đến giá đất trình UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định.	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của UBND tỉnh ban hành quy định một số chỉ tiêu cụ thể để áp dụng phương pháp định giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Tư pháp	Trong tháng 10/2026	
2	Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	31/01/2026	Khoản 6 Điều 11 6. Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 Điều 19 như sau: “3. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được quy định khác về mức hỗ trợ ổn định đời sống, về hình thức hỗ trợ ổn định đời sống nhưng không thấp hơn so với quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.”.	Quyết định Quy định về hỗ trợ ổn định đời sống khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo khoản 6 Điều 11 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Trong tháng 4/2026	

3	Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	31/01/2026	Khoản 1 Điều 15 1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai để thực hiện các trường hợp quy định tại Điều 14 của Nghị định này chậm nhất đến ngày 01 tháng 7 năm 2026, bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định; trong đó quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền trong các bước thực hiện trình tự, thủ tục, thời gian tối đa thực hiện trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ phải nộp, trong đó có giấy tờ chứng minh đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính (nếu có), các mẫu thực hiện thủ tục phải quy định các thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai. Trong thời gian chưa ban hành quy định về trình tự, thủ tục hành chính về đất đai quy định tại khoản này thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành hoặc quyết định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai đối với từng trường hợp cụ thể.	Quyết định Quy định về phân cấp trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 1 Điều 15 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Trong tháng 3/2026	
---	--	------------	---	---	------------------------------	--	---------------------------	--

4	Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	31/01/2026	Điểm a khoản 2 Điều 20 a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ, quá trình quản lý, sử dụng đất và điều kiện thực tế ở địa phương để quy định việc xác định diện tích đất ở, quy định các trường hợp khác chưa xác định cụ thể diện tích đất ở trên giấy chứng nhận đã cấp để áp dụng quy định tại khoản này.	Quyết định Quy định việc xác định diện tích đất ở, các trường hợp khác chưa xác định cụ thể diện tích đất ở trên giấy chứng nhận đã cấp để áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Trong tháng 4/2026	
5	Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất	31/01/2026	Khoản 13 Điều 13 a) Tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất một năm là từ 0,25% đến 3%. Căn cứ vào thực tế địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất theo từng khu vực, tuyến đường tương ứng với từng mục đích sử dụng đất (có xem xét đến yếu tố diện tích đất được phép xây dựng, diện tích không được phép xây dựng mà chỉ sử dụng vào mục đích làm cảnh quan, phụ trợ) sau khi xin ý kiến của Hội đồng nhân dân cùng cấp.	Quyết định của UBND tỉnh Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm và đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tư Pháp, Thuế tỉnh Lạng Sơn	Trong tháng 02/2026	